

Bản án số: 382/2018/HS-PT
Ngày: 11/9/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Nguyên.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phạm Thao.
2. Ông Phan Văn Liệt.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 298/2018/HSPT ngày 11/7/2018 đối với bị cáo Đặng Huy C do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HSST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú.

Bị cáo bị kháng nghị:

Đặng Huy C, sinh năm 1995 tại Sóc Trăng; nơi thường trú: ấp A, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: 2B A.D.V, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ và bà Đặng Thị Ngọc S; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 28/11/2017. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/3/2016, Đặng Huy C thông qua trang web www.chotot.vn mua xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 59V2-337.46 của một thanh niên chưa rõ lai lịch với giá 20.000.000 đồng. Khi mua Đặng Huy C biết rõ xe là do trộm cắp mà có và hẹn đối tượng bán xe ngày hôm sau tại số 46/8C Quốc lộ 1A, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12 đưa giấy đăng ký xe cùng chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Văn Liêm thì đưa thêm 4.000.000 đồng. Sau đó, thông qua

trang web www.chotot.vn, vào ngày 16/3/2016 Đặng Huy C bán chiếc xe gắn máy trên với giá 35.000.000 đồng cho Nguyễn Tấn Phước tại quán cà phê Bảo Hân số B12/5D1 Trần Đại Nghĩa, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Đặng Huy C đưa cho Phước giấy đăng ký xe cùng chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Văn Liêm và hẹn 05 ngày sau ra công chứng mua bán xe. Nhưng sau đó Phước không liên lạc được với Đặng Huy C, nghi ngờ là xe gian nên Phước tiếp tục đăng tin cần mua xe để tìm Đặng Huy C. Thấy việc mua bán xe do người khác phạm tội mà có thu lợi nhiều nên khi thấy Phước đăng trên mạng tìm mua xe tiếp thì ngày 29/3/2016 Đặng Huy C liên hệ với đối tượng trên để mua xe thì được đối tượng này giới thiệu một đối tượng khác chưa rõ lai lịch bán cho Đặng Huy C một xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 83C1-25787 với giá 20.000.000 đồng và đặt đối tượng bán xe làm giả giấy đăng ký xe máy mang tên Đặng Huy C giá 3.000.000 đồng. Sau đó, Đặng Huy C dùng số điện thoại khác liên lạc bán chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 83C1-25787 giá 35.000.000 đồng cho Phước và hẹn Phước khoảng 18 giờ ngày 30/3/2016 đến xem xe tại số 55D Kênh Tân Hóa, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú. Do sợ bị phát hiện, Đặng Huy C đưa xe gắn máy Yamaha Exciter biển số 83C1-25787 cùng giấy đăng ký xe giả mang tên Đặng Huy C cho Lê Duy An chạy đến điểm hẹn để bán cho Phước thì bị Phước bắt giữ giao cho Công an phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú xử lý, thu trong người An một chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Văn Liêm do trước đó An đến phòng trọ của Đặng Huy C và xin Đặng Huy C để làm kỷ niệm.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Huy C đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Đối tượng Lê Duy An khai khi đưa giấy đăng ký cùng xe máy trên đi bán nhìn vào giấy đăng ký xe thấy không đúng năm sinh của Đặng Huy C, An nghĩ là giấy giả, xe do phạm tội mà có nhưng vì Đặng Huy C nói: “Tao xăm mình, sợ người mua xe không dám mua, mày ra bán xe dùm tao”, nghĩ Đặng Huy C là bạn học, có thời gian ở chung phòng trọ nên An mang xe đến điểm hẹn bán dùm Đặng Huy C và Đặng Huy C cũng không nói cho An biết nguồn gốc của xe và không hứa hẹn cho An tiền. Do đó chưa đủ cơ sở xác định Lê Duy An là đồng phạm với Đặng Huy C nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Vật chứng thu giữ: 01 xe hai bánh gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 83C1-257.87 qua xác minh chủ sở hữu là ông Nguyễn Minh Việt ngụ thôn Lộc Thuận, xã Nhơn Hạnh, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định xe có biển số thật là 77F1-290.31 bị mất trộm ngày 27/3/2016. Tại Kết luận định giá tài sản số 123/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 03/6/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thì xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 77F1-290.31 đã qua sử dụng tỷ lệ còn 90%, trị giá 40.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe máy trên cho ông Nguyễn Minh Việt.

Một giấy đăng ký xe máy biển số 83C1-257.87 mang tên Đặng Huy C và một giấy chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Văn Liêm (kèm theo hồ sơ) theo Kết luận giám định số 737/KLGD-TT ngày 03/6/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Bản in, hình dấu tròn có nội

dung “CHXHCN VIỆT NAM – CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 được làm giả bằng phương pháp in phun màu; chữ ký cần giám định đứng tên Thiếu tướng Nguyễn Chí Thành trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 là chữ ký giả trực tiếp; Bản in, hình dấu tròn có nội dung “PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG – CÔNG AN TỈNH SÓC TRĂNG” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A2 được làm giả bằng phương pháp in phun màu; Không đủ cơ sở kết luận đối với chữ ký Đại tá Đặng Hoàng On trên tài liệu cần giám định ký hiệu A2.

Đối với xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59V2-337.46 Nguyễn Tấn Phước mua của Đặng Huy C, theo Phước khai đã bị mất trộm vào ngày 20/8/2017 nên không có cơ sở để định giá.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HSST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú đã tuyên bố bị cáo Đặng Huy C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; khoản 1 Điều 267 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt Đặng Huy C 01 (một) năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” và 01 (một) năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn kiến nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của bị cáo Đặng Huy C và vai trò đồng phạm của đối tượng Lê Duy An; tuyên miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo; giải quyết phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định kháng nghị phúc thẩm số 28/QĐ-VKS-P7 kháng nghị toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Tân Phú đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo hướng hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung do bị cáo Đặng Huy C sử dụng giấy đăng ký xe mô tô, gắn máy, chứng minh nhân dân giả để bán lại cho người khác là có dấu hiệu phạm thêm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 nhưng cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ hành vi này của bị cáo là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Đặng Huy C đã thừa nhận những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, cụ thể: bị cáo đã hai lần lên trang web “chotot.vn” tìm mua 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda Yamaha Exciter biển số 59V2-337.46 và 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 83C1-257.87 của một thanh niên không rõ lai lịch, khi mua bị cáo biết rõ nguồn gốc chiếc xe do người khác phạm tội mà có không có giấy tờ sở hữu nên đã nhờ chính đối tượng bán xe làm giả giấy đăng ký xe

cùng chứng minh nhân dân, sau đó đăng lại trên mạng internet để bán cho Nguyễn Tấn Phước nhằm kiếm lời. Lần đầu bị cáo đã bán được chiếc xe Yamaha Exciter biển số 59V2-337.46 cho Nguyễn Tấn Phước với giá 35.000.000 đồng thu lợi được 11.000.000 đồng, lần hai, bị cáo nhờ Lê Duy An mang xe Yamaha Exciter biển số 83C1-257.87 đến bán lại cho Phước thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Đặng Huy C về tội danh “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 và “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 267 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyết định kháng nghị trong thời gian hợp lệ. Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cân nhắc cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có hoàn cảnh khó khăn theo điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, từ đó xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và 01 năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” là tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, ngoài các hành vi phạm tội đã bị điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo Đặng Huy C còn có hành vi sử dụng giấy đăng ký xe mô tô, gắn máy, chứng minh nhân dân giả để bán lại xe gắn máy cho người khác nhằm chiếm đoạt tài sản là có dấu hiệu phạm thêm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 nhưng cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Do đó, việc điều tra, truy tố mà cấp sơ thẩm chưa thực hiện đầy đủ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị số 28/QĐ-VKS-P7 ngày 27/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

Bị cáo Đặng Huy C không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, y án sơ thẩm để bị cáo sớm có điều kiện thi hành án, trở về gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Đặng Huy C đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: ngày 05/3/2016, bị cáo mua 01 xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 59V2-337.46 của một thanh niên chưa rõ lai lịch với giá 20.000.000 đồng qua trang web www.chotot.vn, xe do trộm cắp mà có, giấy

đăng ký xe cùng chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Văn Liêm. Ngày 16/3/2016, bị cáo bán chiếc xe gắn máy trên thông qua trang web www.chotot.vn cho Nguyễn Tấn Phước với giá 35.000.000 đồng kèm giấy đăng ký xe, chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Văn Liêm và hẹn 05 ngày sau ra công chứng mua bán, nhưng sau đó đổi số điện thoại. Ngày 29/3/2016, bị cáo tiếp tục mua một xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 83C1-25787 với giá 20.000.000 đồng và đặt đối tượng bán xe làm giả giấy đăng ký xe gắn máy mang tên Đặng Huy C với giá 3.000.000 đồng rồi dùng số điện thoại khác liên lạc với Phước bán lại xe với giá 35.000.000 đồng và hẹn Phước khoảng 18 giờ ngày 30/3/2016 đến xem xe tại số 55D Kênh Tân Hóa, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú. Do sợ bị phát hiện nên bị cáo đưa xe cùng giấy đăng ký xe giả mang tên Đặng Huy C cho Lê Duy An chạy đến điểm hẹn để bán cho Phước thì bị bắt giữ cùng vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bản kết luận giám định... nên có đủ cơ sở xác định án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; tự nguyện đồng ý bồi thường cho phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Đồng thời, cần nhắc đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo theo tội danh bị truy tố và xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và 01 năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là 02 năm tù là tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị toàn bộ bản án sơ thẩm theo hướng hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung do bị cáo Đặng Huy C còn có hành vi sử dụng giấy đăng ký xe mô tô, gắn máy, chứng minh nhân dân giả để bán lại cho người khác là có dấu hiệu phạm thêm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 nhưng cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Hội đồng xét xử xét thấy trong vụ án này, bị cáo Đặng Huy C có hành vi sử dụng giấy tờ giả và hứa hẹn 05 ngày sau sẽ ra công chứng để làm thủ tục mua bán chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59V2-33746 cho Nguyễn Tấn Phước nhưng sau đó đổi số điện thoại và không thực hiện. Cấp sơ thẩm cho rằng bị cáo bỏ trốn và chiếm đoạt 35.000.000 đồng là có đủ dấu hiệu của tội

“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tuy nhiên, vật chứng là chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59V2-33746, Phước khai nhận đã bị mất, không thu hồi được, chỉ có lời khai của bị cáo Đặng Huy C và Phước. Ngoài ra, khi bán xe chiếc xe này, bị cáo Đặng Huy C đã cho Phước xem giấy tờ xe mang tên Huỳnh Văn Liêm, bản thân Phước biết xe không phải mang tên Đặng Huy C, Phước không biết địa chỉ của Đặng Huy C ở đâu và biết rõ có thể Đặng Huy C sẽ không dẫn Liêm đến công chứng, biết tình trạng xe như trên lẽ ra Phước phải từ chối mua xe do không mua từ chính chủ sở hữu nhưng vì ham rẻ nên vẫn đồng ý mua xe và chấp nhận rủi ro. Khi mua bán, Đặng Huy C đã giao xe (tài sản) và nhận tiền từ Phước, ý chí của cả hai bên là thuận mua vừa bán, không bị ép buộc, bản thân Đặng Huy C chỉ muốn bán được chiếc xe mà biết là do phạm tội mà có nhằm hưởng lợi chênh lệch, thu lợi bất chính chứ không hoàn toàn có ý định gian dối chiếm đoạt tiền của Phước nên chưa đủ yếu tố để xác định Đặng Huy C có hành vi gian dối để Phước tin tưởng mua xe, hơn nữa việc nhận định Đặng Huy C có ý định chiếm đoạt số tiền 35.000.000 đồng lại càng không phù hợp vì bị cáo đã bỏ ra tới 24.000.000 đồng để mua xe. Đến nay, vật chứng là xe gắn máy Yamaha Exciter biển số 59V2-33746, Phước cũng không cung cấp được các giấy tờ thể hiện việc mua bán hay đơn có mất xe, không thu hồi được vật chứng nên chưa có căn cứ để điều tra làm rõ.

Tương tự với lần thứ hai, bị cáo nhờ đối tượng Lê Duy An bán xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 83C1-25787 cho Phước với giá 35.000.000 đồng nhưng chưa kịp nhận tiền thì bị bắt giữ cùng vật chứng, hành vi của bị cáo cũng chỉ nhằm bán được xe với giá cao hơn nhằm tiêu thụ được xe và hưởng lợi bất chính. Chỉ với hai hành vi mua xe và làm giả giấy tờ tài liệu nhằm bán xe với giá cao hơn để thu lợi bất chính thì việc cấp sơ thẩm điều tra, truy tố và xét xử bị cáo về hai tội danh “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” là phù hợp, đúng bản chất vụ án.

Vấn đề này cũng đã được Tòa án cấp sơ thẩm trả hồ sơ đề nghị cơ quan điều tra xem xét thêm tội danh với Đặng Huy C và làm rõ vai trò đồng phạm của Lê Duy An nhưng Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú vẫn giữ nguyên quan điểm không truy tố bị cáo Đặng Huy C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là phù hợp. Về vai trò đồng phạm của đối tượng Lê Duy An cũng đã được điều tra bổ sung nhưng không chứng minh được ý thức của An, vai trò cũng như tư lợi nên chưa có căn cứ xử lý.

Các nhận định trên cũng là cơ sở để Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận kháng nghị số 28/QĐ-VKS-P7 ngày 27/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cần phải hủy án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng nghị số 28/QĐ-VKS-P7 ngày 27/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 56/2018/HSST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú.

Tuyên bố bị cáo Đặng Huy C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; khoản 1 Điều 267 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt Đặng Huy C 01 (một) năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” và 01 (một) năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2017.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND quận Tân Phú; (1)
- CC THA quận Tân Phú; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- TAND quận Tân Phú; (2)
- Công an quận Tân Phú; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Nguyễn